

ĐI TÌM NGUYÊN NHÂN TẠI SAO 『춘향전』 XUÂN HƯƠNG TRUYỆN SỐNG TRƯỜNG TỒN VỚI THỜI GIAN

AN INVESTION INTO THE REASON FOR ‘XUAN HUONG’ STORY’S POPULARITY THROUGH GENERATIONS

Trần Thị Lan Anh

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng; Email: orchidrun@yahoo.com

Tóm tắt - Xuân Hương truyện là tác phẩm văn học cổ điển của Triều Tiên, và hiện có rất nhiều nghiên cứu về tác phẩm này. Trên cơ sở của các nghiên cứu đó, người viết tìm được 4 nguyên nhân chính làm cho Xuân Hương truyện sống trường tồn với thời gian và đi vào lòng người từ thế hệ này sang thế hệ khác. Về nội dung, Xuân Hương truyện có 3 nội dung hấp dẫn độc giả: tình yêu đôi lứa sâu sắc vượt lên trên sự khác biệt đẳng cấp xã hội; hành trình chiến đấu chống lại bất công, hướng đến một xã hội tốt đẹp; khát vọng thay đổi “thân phận”. Về mặt nghệ thuật, chủ nghĩa lãng mạn và hiện thực được thể hiện rất tài tình đan xen với nghệ thuật trào phúng dân gian Triều Tiên nhằm thể hiện ý đồ của tác phẩm: Lộ tả số phận của nhân vật, phê phán xã hội phong kiến bất công nhưng đồng thời thi vị hóa nhân vật lý tưởng, tình yêu lý tưởng.

Từ khóa - Xuân Hương, Xuân Hương truyện, văn học Triều Tiên, tác phẩm cổ điển, Lý Mộng Long

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, việc tìm hiểu ngôn ngữ văn hóa, văn học nghệ thuật của các nước trên thế giới là nhu cầu tất yếu và cần thiết. Ở Việt Nam trong những năm gần đây văn học Hàn Quốc ngày càng thu hút sự quan tâm của độc giả Việt Nam, của các học giả và các nhà nghiên cứu về Triều Tiên. Vì thế, số lượng tác phẩm dịch văn học Triều Tiên sang tiếng Việt ngày càng đồ sộ và đa dạng về thể loại. Tuy nhiên, việc nhìn nhận và phân tích thấu đáo một tác phẩm văn học Triều Tiên nào đó dựa trên quan điểm và cảm nhận của người Việt Nam cho đến thời điểm này vẫn chưa có một nghiên cứu nào được công bố. Vì vậy người viết với vai trò là một giảng viên giảng dạy văn học Triều Tiên, mong muốn giúp cho sinh viên đang học tiếng Hàn và các độc giả Việt Nam cảm nhận cái hay, cái đẹp của một tác phẩm văn học cổ điển Triều Tiên, điển hình là tác phẩm *Xuân Hương truyện*. Ý nghĩa như vậy chính là xuất phát điểm cho bài viết này.

2. Bối cảnh xã hội và văn hóa của Xuân Hương truyện

Xuân Hương truyện được sáng tác dựa trên bối cảnh lịch sử và nhân sinh quan của người Triều Tiên dưới triều vua Suk Chong thời đại Choson. Chế độ ‘thân phận’ thời đại Choson chia làm 4 giai cấp: lưỡng ban (quý tộc), trung dân, thường dân và hạ dân, trong đó quyền lực tối thượng thuộc về giai cấp lưỡng ban được xem là giai cấp thống trị. Mâu thuẫn giữa một bên là giai cấp thống trị lưỡng ban và một bên là giai cấp bị trị gồm những thường dân, hạ dân luôn phát sinh nhiều vấn đề của xã hội. Giai cấp thống trị vì quyền lực và lợi ích cá nhân của mình đã tìm mọi cách để áp bức và bóc lột giai cấp bị trị, còn tầng lớp hạ dân thì luôn chống đối và mong muốn thay đổi thân phận của

Abstract - Xuan Huong story of Korea is considered one of the outstanding works in the history of Korean literature. Xuan Huong story received much love and passionate readers in Korea and currently there are many studies of the great scholars of this work. We based on those studies to understand the reasons and find 4 main reasons of Xuan Huong story, which can receive love of readers of many generations. In terms of content, Xuan Huong story implies 3 readers-appealing issues including ideal love overcoming the barrier of social status differences, human journey fighting against injustice and yielding for a better society, and the contemporary Korean's desire for escaping from their humble fates. In terms of art, romanticism and realism are talented presented and interwoven with Korea's folk satirical style. The stylistic devices aims at portraying author's intention of describing characters' fate, criticizing unjust feudal society and simultaneously poetizing ideal love and characters.

Key words - Xuan Huong, Xuan Huong story, Korean Literature, classical literary works, Ly Mong Long

mình. *Xuân Hương truyện* đã phản ánh mạch lịch sử như thế thông qua việc miêu tả thiên tình sử của chàng công tử Lý Mộng Long con nhà quyền thế với con gái của một kỹ nữ. Chỉ nhìn vào xuất thân của hai nhân vật nam nữ chính, chúng ta có thể tưởng tượng tình yêu của họ gặp nhiều khó khăn đến mức nào. Ở thời đại Choson, việc con trai nhà lưỡng ban lấy con gái nhà hạ dân là một việc không tưởng, như lời Lý Mộng Long nói trong chuyện “...*Ta là con cháu nhà lưỡng ban, nếu lấy thiếp là con gái hạ dân, thì ta sẽ bị tước quyền thừa kế, và phải ra khỏi tộc họ, không được tham gia vào miếu đường*...”[7, tr.40]. Điều này cho thấy nếu giai cấp lưỡng ban yêu cầu thì giai cấp hạ dân không được từ chối. Tư tưởng thống trị, ý thức đặc quyền của giai cấp lưỡng ban còn thể hiện đầy đủ qua hình ảnh của nhân vật phản diện Biện Học Đồ - là quan huyện nắm trong tay quyền điều hành hành chính, tư pháp của cả huyện lớn nhưng dùng quyền lực và thủ đoạn hèn hạ cưỡng ép Xuân Hương. Hình ảnh Xuân Hương mặc dù bị tra tấn thảm khốc, quyết giữ tấm lòng trung kiên đối với Lý Mộng Long, chống lại sự cưỡng bức của Biện học Đồ cho thấy hình tượng nhân vật Xuân Hương không chỉ đẹp về ngoại hình mà còn có một tâm lòng đẹp, biết hy sinh cho tình yêu, sẵn sàng chết để giữ trọn trinh tiết. Chính sự đề cao sự trinh liệt của người phụ nữ trong xã hội nho giáo thời đại Choson, hướng đến cái đẹp, cái thanh tao trong tâm hồn đã đem lại cho *Xuân Hương truyện* sự đồng cảm và niềm yêu mến của các tầng lớp độc giả.

3. Giác mơ của người dân áp ú trong Xuân Hương truyện

Bao trùm tư tưởng của tác phẩm là các giác mơ được người dân thời bấy giờ ấp ủ. Giác mơ thứ nhất: tình yêu đôi lứa vượt qua mọi không gian, thời gian, vượt lên trên mọi

rào cản xã hội. Một tình yêu mà bất cứ ai, bất cứ thời đại nào cũng mong ước. Giấc mơ thứ hai: giấc mơ công lý hướng đến một cuộc sống tốt đẹp. Giấc mơ thứ ba: giấc mơ giải phóng thân phận. Ba giấc mơ này chính là ánh sáng đối với cuộc đời tăm tối của tầng lớp hạ dân dưới ách thống trị của tầng lớp quan lại cửa quyền.

3.1. Giấc mơ tình yêu đôi lứa tồn tại vượt qua mọi không gian và thời gian

Một trong những nguyên nhân *Xuân Hương truyện* được nhìn nhận là tác phẩm thú vị và được yêu thích nhất đó là trong tác phẩm này tồn tại một tình yêu đẹp và trong sáng vươn tới đỉnh cao hạnh phúc của tình yêu đôi lứa. Ngay từ đầu gặp gỡ hai nhân vật nam nữ chính đã hẹn ước trăm năm. Tình yêu của hai người đã phải trải qua chia ly, chịu đựng đau khổ trong ngục tù và vượt qua mọi cấm đoán. Tình yêu đó chứa đựng sự thủy chung sâu sắc, cộng thêm ý trung kiên của người con gái – mà các nhà phê bình văn học tặng cho nàng Xuân Hương một mỹ từ là “Liệt nữ”. Tình yêu của Xuân Hương và Lý Mộng Long gặp phải hàng loạt rào cản như “*Nếu con cái của tầng lớp lưỡng ban lấy thiếp không thuộc giai cấp của mình thì buộc phải ra khỏi tộc và không được thờ cúng tổ tiên*” [7, tr.43]; “*Dù có chết cũng cùng chết, sống cùng sống chứ không thể để cho chàng đi. Tắm thân này thiếp đã trao về chàng, do vậy số phận của thiếp sẽ do chàng quyết định. Để thiếp sống thì chàng không thể đi. Giết thiếp thì chàng hãy đi*” [7, tr.44], lời than khóc này đã thể hiện sự bất mãn xã hội phong kiến đã ngăn cản tình yêu tự do nam nữ. Vì quyết không thất thân với Biện Học Đồ, Xuân Hương bị nhốt vào ngục tối, bị nhục hình trăm bề cơ cực nhưng trong lòng nàng luôn “*Nhắm mắt lại nghĩ về chàng, mở mắt ra thì nước mắt tuôn rơi*” [7, tr.162]. Trong thực tế, Lý Mộng Long có thể “*lấy vợ danh giá, và sinh tiên đồng ngọc nữ*” nhưng lại quyết chung tình với Xuân Hương luôn nghĩ đến giao ước trăm năm giữa 2 người. Lý Mộng Long trao cho Xuân Hương một cái gương sáng, với ý nghĩa lòng quân tử sáng như gương, dù thời gian có trôi thì tấm lòng của người quân tử không bao giờ thay đổi. Xuân Hương trao cho Lý Mộng Long cái nhân ngọc – là vật yêu quý bất ly thân của nàng từ thời niên thiếu, với ý nghĩa rằng lòng chung thủy của người con gái sáng như ngọc chôn dưới đất hàng ngàn năm vẫn không mờ. Gương không vỡ, ngọc không mờ thì tình yêu của 2 người vẫn mãi sẽ tồn tại. Nhân loại sẽ mãi mãi tìm kiếm tình yêu đẹp như vậy, đây quả đúng là tình yêu chân thật – làm cho bất cứ ai cũng phải cảm động. Minh chứng là trải qua suốt 200 năm, tình yêu này vẫn có sức quyến rũ tất cả những ai đã một lần được biết đến nó khi đọc tác phẩm *Xuân Hương Truyện*.

3.2. Giấc mơ công lý, hướng đến một cuộc sống tốt đẹp

Cùng với hạnh phúc lứa đôi, tình yêu nam nữ, lòng chung thủy sắt son là khát vọng công lý, khát vọng tự do trong *Xuân Hương Truyện*. Trong bối cảnh xã hội xưa, bao nhiêu bất công, oan khuất đè nặng lên bao kiếp người, nhất là những người lương thiện thuộc tầng lớp thấp nhất trong xã hội thì việc xuất hiện một viên quan thanh liêm, công bằng là niềm ao ước của người dân thời bấy giờ. Lý Mộng Long được tác giả cấu tạo thành nhân vật là một viên quan như vậy, viên quan đại diện cho công lý, cho luật pháp. Sau khi Lý Mộng Long đậu trạng nguyên, được nhà vua phong

cho chức quan Án sát, đại diện cho công lý để bênh vực, bảo vệ và đem lại đời sống bình an cho những người dân thấp cổ bé họng. Chính công lý mà Lý Mộng Long mang lại cho người dân cũng là phương tiện để họ đến với tự do, đến với cuộc sống đúng nghĩa. Trong *Xuân Hương truyện*, Lý Mộng Long đã nghĩ đến tự do của người dân trước khi nghĩ đến tự do của một người – Xuân Hương. Đó là cho đến cuối cùng, dù gặp người yêu ở trong ngục, chàng có thể cứu Xuân Hương ngay lúc đó. Thế nhưng vì việc lớn, vì việc công nên Lý Mộng Long đã kiềm nén nỗi đau, không để tình riêng làm ảnh hưởng việc công. Việc Lý Mộng Long cách chức các quan tham và Biện Học Đồ cho thấy công lý đã được thực hiện, quan và dân đã hòa giải với nhau, mâu thuẫn giai cấp đã được giải quyết. Từ lúc này đây sẽ có quan vì dân vì nước, mở ra một xã hội tốt đẹp và công bằng. Một xã hội công bằng và tốt đẹp là một giấc mơ giản dị và hợp lý mà đáng lẽ ra người dân phải được hưởng.

3.3. Giấc mơ giải phóng thân phận

Bên cạnh giấc mơ tình yêu nam nữ, giấc mơ về một xã hội công bằng, người dân thời bấy giờ còn khao khát giải phóng thân phận thấp bé của mình, vươn cao mong có chỗ đứng trong xã hội, khát khao được hưởng một cuộc sống hạnh phúc trọn vẹn chính là nỗi khát khao tột bậc của giai cấp hạ dân lúc bấy giờ.

Việc gán kết hôn nhân giữa Xuân Hương – thuộc giai cấp hạ dân và Lý Mộng Long – giai cấp quý tộc đồng nghĩa với việc giải thoát Xuân Hương khỏi thân phận là con của kỹ nữ trở thành một phu nhân quyền quý, chi tiết này được xem là mặt thành công của tác phẩm. Cuộc hôn nhân của hai nhân vật chính chính là giấc mơ của người dân thời bấy giờ mong đợi một cuộc sống khác tốt đẹp hơn, mong đợi sự thành công, mong đợi thay đổi thân phận để vươn lên một vị trí cao hơn trong xã hội. Nói đến Seoul là nói đến một cuộc sống khác, một cuộc sống giàu sang, phú quý. Hình ảnh cuối chuyện Xuân Hương được lên Seoul cùng chồng - trở thành phu nhân của quan khâm sai đại thần - đã gây tác động mạnh mẽ đến người đọc. Điều này đã chứng minh rằng, con người dù xuất thân thấp kém, xuất phát trong một hoàn cảnh tối tăm, u ám, nhưng biết vươn lên, sống có khát vọng, thì dù có chịu những đau khổ, khó khăn vẫn có thể khắc phục và vượt qua, vươn đến đích của cuộc sống, của hạnh phúc.

4. Bút pháp nghệ thuật đặc sắc

Nói đến thành công của *Xuân Hương truyện* mà không đề cập đến bút pháp nghệ thuật thì đó là một thiếu sót lớn. Vai trò của *Xuân Hương truyện* đối với văn học Triều Tiên cũng tương tự như vai trò của *Truyện Kiều* đối với văn học Việt Nam. *Xuân Hương truyện* được xếp vào dòng tiểu thuyết “tài tử giai nhân” các nước Đông Á. Tiểu thuyết “tài tử giai nhân” là tên gọi của một dòng tiểu thuyết ở Trung Quốc, “là dòng sáng tác phát tích từ tiểu thuyết đời Đường, thịnh hành vào thời Khang Hy, Ung Chính, Càn Long (thế kỷ XVII-XVIII), rồi sau đó suy thoái” [1, tr.37]. Do đó *Xuân Hương truyện* không chỉ nổi tiếng vì cốt truyện hay, hấp dẫn, lời văn trau chuốt, giá trị tố cáo xã hội đánh thép mà còn vì các nhân vật, phong cảnh trong truyện được miêu tả vô cùng đẹp đẽ, sinh động. Đặc biệt dưới ngòi bút miêu

tả sắc sảo của tác giả, hình ảnh của Xuân Hương đẹp lung linh sánh với Dương Quý Phi đời Đường của Trung Quốc “*Từ chất thông minh, từ nhỏ đã được học chữ, thi thơ, theo thừa may vá cái nào cũng thành thạo*”[7, tr.12], bên cạnh đó khung cảnh ở Lầu Hoàng Hạc, con suối nhỏ, hình ảnh Xuân Hương chơi đu dây tà áo lụa phất phơ trong gió, v.v... tạo thành một bức tranh thiên nhiên trữ tình hết sức đẹp đẽ. Và cũng rất tài tình, bằng ngòi bút sắc sảo ấy, tác giả đã miêu tả căn phòng của Xuân Hương để thông qua đó làm nổi bật tính cách của nàng: “*Cách bài trí trong phòng Xuân Hương nhấn mạnh nội dung thi họa được miêu tả chi tiết thông qua những bức tranh treo tường ở bốn hướng đông tây nam bắc. Những nhân vật chính của bức tranh đó tất cả đều là nam giới: Minh quân Tham Im, bốn người già ẩn sĩ, lục quan đại sư, Tiên sinh Ngọa Long, Lý Thái Bạch, ... các bức tranh này đều mang ý nghĩa xuất thân thành đạt và “Biển cá thành rồng” – vươn lên thành nhân vật kiệt xuất từ cơ hàn nghèo khổ*”[7, tr.22]. Muốn biết tính cách của một người nào đó thì phải xem không gian sống của người đó. Không gian Xuân Hương sống đã thể hiện rõ sự yêu thích cái đẹp, đồng thời thể hiện được khát vọng vươn lên mong muốn thay đổi thân phận của nàng. Một đặc điểm nữa tạo nên giá trị đặc sắc của *Xuân Hương truyện* đó là bút pháp tả thực kết hợp với trào phúng để phê phán, tố cáo xã hội phong kiến và bẽ lũ quan lại xấu xa. Hình ảnh ở huyện đường, khi nghe tin quan khâm sai đại thần Lý Mộng Long đến, quan huyện Biện Học Đồ và các quan lại dưới trướng đang ăn uống no nê liền bỏ chạy trốn “*kẻ thì cắp bánh trái thay cho bình phù, kẻ thì đội bàn thay cho mũ, kẻ thì bỏ gươm cầm cái bao không, kẻ thì luống cuống ôm cánh cửa bỏ trốn*”[7, tr.178], còn quan huyện Biện Học Đồ thì “*sợ hãi, chạy vào phòng ngủ như con chuột nhắt. Hắn mất hết tinh thần, nói năng lú lẫn*”[7, tr.178]. Dưới ngòi bút trào phúng của tác giả, hình ảnh bát nháo của huyện đường, hình ảnh quan lại chạy trốn ‘như chuột’ đem đến tiếng cười hài hước cho độc giả. Tóm lại, bằng bút pháp miêu tả tượng trưng, tác giả đã làm nổi bật phẩm chất đẹp đẽ của các nhân vật chính diện như Xuân Hương, Lý Mộng Long, ...; và bằng bút pháp tả thực trào phúng, tác giả đã lột tả được bản tính xấu xa của các nhân vật phản diện như Biện Học Đồ, ... và qua nhân vật phản diện để phê phán những áp bức, bất công của xã hội phong kiến đương thời.

Ngoài hai bút pháp nghệ thuật đặc sắc này, *Xuân Hương truyện* còn là tác phẩm mang khuynh hướng lý tưởng hóa đưa đến cho độc giả niềm mơ ước thay đổi thân phận đồng thời ca ngợi tình yêu đôi lứa không phân biệt giai cấp.

5. Kết luận

Xuân Hương truyện là bức tranh hiện thực về một xã hội bất công tàn bạo, là tiếng nói thương cảm số phận của con người - tiếng nói lên án, tố cáo những thế lực xấu xa, tiếng nói khẳng định, đề cao tài năng nhân phẩm, những khát vọng chân chính của con người như khát vọng về quyền được sống, khát vọng tự do, công lý, khát vọng tình yêu, hạnh phúc. Chính vì *Xuân Hương truyện* bao hàm motif đa dạng và cấu trúc truyện kể hứng thú nên câu truyện được tái tạo không ngừng thông qua các hình thái nghệ thuật như thơ, tiểu thuyết, ca kịch, và được điện ảnh hóa ở Triều Tiên. *Xuân Hương truyện* xứng đáng là tác phẩm văn học cổ điển đặc sắc của nền văn học dân tộc Triều Tiên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hà Thanh Vân, “Truyện Xuân Hương trong dòng tiểu thuyết tài tử giai nhân các nước Đông Á và bóng dáng của nó ở Việt Nam”, *Tạp chí nghiên cứu Văn học*, Số 1, 2004.
- [2] Hwang Hye Jin, *Văn hóa trong Xuân Hương truyện*, 2007. (황혜진, 『춘향전의 수용문화』, 2007).
- [3] Kim Byong Guk, “Đọc Xuân Hương truyện như thế nào”, *Tạp chí nghiên cứu Seo Kwang*, 1994. (김병국 (외)편, 『춘향전 어떻게 읽을 것인가』, 서광학술 자료사, 1994).
- [4] Jong Ha Yong, *Tham cứu Xuân Hương truyện*, NXB Jip Mun Dang, 2003. (정하영, 『춘향전의 탐구』, 집문당, 2003).
- [5] Seol Soung Kyong, “Nghiên cứu Xuân Hương truyện”, *Tạp chí nghiên cứu Seo Kwang*, 1994. (설성경, 『춘향전의 통시적 연구』, 서광학술자료사, 1994).
- [6] Seol Soung Kyong, *Phương pháp nghiên cứu Xuân Hương truyện*, Viện tư liệu Quốc học, 2004. (설성경, 『춘향전 연구의 관제와 방향』, 국학자료원, 2004).
- [7] Tổng tập cổ điển bản gốc 2, *Cô gái trong hoa*, NXB Văn hóa HyonSil, 2007. (아단 문고 고전 총서 2, 『녀중화』, 현실문화, 2007).

(BBT nhận bài: 05/03/2014, phản biện xong: 29/04/2014)